

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày: 26-6-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kim Thoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Thanh Hải

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thảo Vân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo.

, sinh ngày 01/3/1997, tại tỉnh Tiền Giang; chứng minh nhân dân số: 312328439; Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Tường A, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con, bị cáo có 2 anh em ruột, bị cáo là con lớn trong gia đình; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 6 thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 25/9/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 14/02/2020 đến nay.  
(Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/02/2020 là đối tượng nghiện ma túy nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cùng bạn là Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, đang thuê trọ tại ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. G gọi điện thoại cho một người tên Tr (thường gọi là Tr Lừa Đảo chưa xác định được nhân thân) hỏi mua 01 bịch ma túy 300.000 đồng. Tr đồng ý và hẹn giao ma túy tại cầu Bà Muông thuộc ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. G điều khiển xe mô tô biển số 60T4-5006 đến cầu Bà Muông, khoảng 30 phút sau có một người thanh niên lạ mặt (chưa xác định được nhân thân) điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến. G đưa người thanh niên này 300.000 đồng. Sau khi nhận tiền người này chỉ G đến đầu cầu nhặt vỏ

bao thuốc lá hiệu Jet. Khi Giang nhặt lên thấy phía sau trong bao nylon của bao thuốc có 01 bịch ma túy. G bỏ vào túi quần Jean lưng đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 60T4-5006 đi về xã L, huyện C. Khi G đi trên tỉnh lộ 868 đến đoạn thuộc ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang thì bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Cai Lậy phối hợp Công an xã L chặn dừng kiểm tra bắt quả tang G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy;
- 01 bao thuốc lá hiệu Jet;
- 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (chưa kiểm tra bên trong máy);
- Xe mô tô biển số 60T4-5006;
- Tiền Việt nam là 30.000 đồng;

Bản kết luận giám định số 28/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được hàn kín, để trong bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: (người bị bắt), Đặng Minh Tuấn (người chứng kiến), Võ Văn Tuấn (Điều tra viên), Châu Hoài Nam (Phó công an xã Long Khánh) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ L – CÔNG AN THỊ XÃ C – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định ma túy, có khối lượng 0,2333 gam, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng: ngày 09/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe mô tô biển kiểm soát 60T4-5006 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Tường A, sinh năm 1979, đăng ký thường trú ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Cáo trạng số 27 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Đề tịch thu tiêu hủy vật chứng đang tạm giữ; 01 điện thoại di động Nokia kèm sim 0865934238 tịch thu sung quỹ nhà nước. Riêng điện thoại và tiền Việt Nam 30.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (có camera sau) trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: không có

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên. Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/02/2020, tại tỉnh lộ 868 đến đoạn thuộc ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thị xã Cai Lậy bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,2333gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ vào Kết luận giám định số 28/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được hàn kín, để trong bì thư được niêm phong có các chữ kí ghi họ tên: , có khối lượng 0,2333 gam, loại Methamphetamine. Do đó đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, việc bị cáo Giang tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0.2333 gam không những gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, làm cho nhiều gia đình phải đổ vỡ, ly tán đồng thời là nguồn gốc phát sinh ra rất nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như trộm cắp, cướp giật, lừa đảo, thậm chí giết người....cũng như lây lan ra các căn bệnh nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã mua ma túy về sử dụng, sau đó tàng trữ. Xét về ý thức của bị cáo vẫn biết được việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bất chấp cố ý thực hiện tội phạm chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Sau khi xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải được xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo chỉ là người nghiện ma túy việc bị cáo tàng trữ chỉ nhằm mục đích sử dụng nên không có thu lợi. Do đó nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, xét thấy đây là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy đối với 01 bì thư niêm phong có chứa ma túy; 01 bao thuốc là hiệu Jet; Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm sim số 0865394238 do bị cáo sử dụng để giao dịch mua ma túy. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60T4-5006 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Tường A, sinh năm 1979, đăng kí thường trú ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên HĐXX không đặt ra xem xét. Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có camera sau và 30.000đ tiền Việt Nam là của bị cáo nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo khai trước khi bị bắt quả tang ngày 11/02/2020 bị cáo còn mua của Tr 01 gói ma túy giá 300.000đ. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác

để chứng minh bị cáo phạm tội thuộc tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không xem xét.

Đối tượng tên Tr bán ma túy và người thanh niên giao ma túy cho bị cáo có dấu hiệu tội mua bán trái phép chất ma túy, do chưa xác định được nhân thân của 02 người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Lê Văn V, sinh năm 1988, thường trú ấp P, xã Q, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1988, thường trú 23 khu phố A, phường M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang có hành vi cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Giang tại nhà D. Hiện tại V và D không có mặt tại địa phương nên không thể tiến hành tố tụng được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Từ khoảng tháng 10 năm 2019 đến khoảng tháng 02 năm 2020 Nguyễn Văn T cùng G sử dụng trái phép chất ma túy khoảng 03 lần tại phòng trọ của T ở ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang nguồn ma túy do bạn bè T cho. Hành vi vi phạm này thuộc thẩm quyền xử lý của công an xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển cho công an xã L, huyện C xử phạt theo thẩm quyền nên không đặt ra xem xét.

Đối với quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 01/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND xã L đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do chưa tổng đạt quyết định nên không xem bị cáo đã bị xử phá vi phạm hành chính.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Hải G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 11/02/2020

2/ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu số 28 ghi ngày 13 tháng 02 năm 2020, có chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên). Huỳnh Thị Diệu H (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Đặng Nhựt K (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- 01 bao thuốc lá hiệu Jet;

+ Tuyên trả lại cho bị cáo:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có camera sau.

- Tiền Việt nam là 30.000 đồng;

+ Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen kèm 01 sim số 0865934238.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự . Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận**

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Kim Thoa**